Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 1078 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 0$04 丁丑年 五月十八日 NGÀY THỨ BẢY 26 JUIN 1937

GIÁ BÁN

NƯỚC PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 6$00	6$00
Sáu tháng 3.00	4.00
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

敲民

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút: HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý: TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

SÀO-QUÁN
[illegible], đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: nº 62
Giây thép: VIENGBAN HUE

Sống trong ưu hoạn.

(Mạnh-Tử)

SỰ NGUY HIỂM TRÊN ĐƯỜNG ĐỜI

Không nên xu vào mà cũng không biết đâu mà tránh

Người sinh ra trong vũ trụ nầy, oa oa ba tiếng chào đời, tức là bắt đầu vào trong cảnh nguy hiểm; như nói cho đúng thì không khác gì bào tạo giả nọ đã sắp đặt sẵn các mối nguy hiểm để chờ mình, từ lúc mình chưa lọt lòng mẹ. Theo lối thông thường người đời cho sự nguy hiểm là thiên tai, như: bạo, lụt, giông, bão, núi lửa, đất sụp...; vật hại, như: độc xà, ác thú và vi trùng...; nhân họa, như: chiến tranh, đạo tặc..; còn ngoài ra không có cái gì là nguy hiểm. Như vậy là chỉ xét một mặt mà sót đi một mặt. Tức như khoa học phát minh ngày nay, ai cũng ca tụng là có công trong cuộc tấn hóa của loài người mà gây mối hạnh phúc cho công chúng. Đều ấy chúng ta cũng công nhận; song đứng về một phương diện khác mà xét thì trong sự mà người đời cho là công đức ấy, ở trong cũng chứa chất bao nhiêu mối nguy hiểm mà lần lần bùng ra, tưởng cũng không kém gì cái nguy hiểm kể trên.

Ai đã có đọc đến các tờ báo Đông Tây thì hằng ngày thấy chép những chuyện thảm kịch, như ở khoảng giữa nầy thì xe hỏa đụng nhau và lật ra đường rầy, hoặc cái nạn ô-tô, gần như không ngày nào không có; ở dưới mặt biển thì bữa nay chiếc tàu nầy chạm phải lố rạn, ngày mai chiếc tàu kia bị cháy hoặc chìm; ở trên khoảng không thì chiếc phi cơ nầy bị bỏng máy, chiếc phi cơ kia bị nổ.... khắp trong thế gian nầy, không nơi nào không có cái chịu nguy hiểm sẽ xảy ra được. Đó là chưa nói sự thất nghiệp cùng cái nạn chiến tranh kia. Thế là cái cớ làm cho người đời sa vào cái cảnh mà ai cũng đều cho cái cảnh thảm là cái «chết», ở trên đường đời không nơi nào không có. Bởi vậy nên cái chết kia vẫn không chừa ai. Kia những kẻ lầu cao các rộng, mặc sướng ăn sung, trọn đời chỉ lo có một việc tìm nơi sống để tránh nơi chết, mà rồi trong một phút thì so với tên dân nghèo nàn kia, trèo non lội nước, giải gió dầm mưa, cũng đồng một cái kiếp phù sinh, không chút gì khác cả.

Sự nguy hiểm trên đường đời như thế, nên đã ra đời thì nên có con mắt đạt quan, gặp việc chân chính phải làm thì dẫu khó khăn thế nào cũng không nên lui bước, mà gặp việc bất nghĩa thì dẫu cơ giàu sang sung sướng, cũng không nên thèm. Xưa nay những nhà anh hùng hào kiệt làm nên công to nghiệp lớn, tạo mối hạnh phúc cho nhân quần, phần nhiều là người có cái tánh chất mạo hiểm, có cái chí khí kiên nhẫn, nào có phải bọn xu viêm phụ nhiệt, ủy ư tham sanh kia làm được cộng việc vĩ đại ấy đâu.

Bước đường đời không tới thì lui, không có thể đứng lửng thửng mải giữa đường kia được. Những ai tự nhận là thanh niên, ai là người tự xưng ái quốc, có nên tìm đường phải mà thẳng tới hay không?

MINH-THÀM

Nội các mới nước Pháp

Paris 22 Juin.—Nội các mới nước Pháp do ông Chautemps lập sau khi Nội các Blum từ chức, gồm có:

Tổng lý Nội các	Chautemps
Phó Tổng lý	Léon Blum
Quốc vụ khanh	Alber Sarraut
	Maurice Violette
	Paul Faure
Ngoại giao	Yvon Delbos
Canh nông	Monnet
Hàng không	Pierre Cot
Thuộc địa	Marius Moutet
Thương mãi	Fernand Chapsal
Quốc phòng	Daladier
Giáo dục	Jean Zay
Tài chính	Georges Bonnet
Nội vụ	Max Dormoy
Tư pháp	Vincent Auriol
Hải quân	César Campinchi
Hưu bổng	Rivière
Bưu chính	Lebas
Y-tế	Marc Rucart
Lao động	André Février
Công tác	Henri Queille

Lại có 14 thứ trưởng.

Xem nội các mới nầy không thay đổi gì lắm.

VĂN VẦN

Ngày kỷ niệm mồng 2 tháng 5

Nhớ ngày thống nhứt Bắc, Nam, Trung,
Một góc trời riêng cõi đại đồng.
Cờ phất quanh thành xen mấy sắc,
Đèn đăng hàng phố trổ trăm bông.
Tục Tàu bỏ hẳn ngày Đoan ngọ,
Âu hóa làm theo lễ chánh chung.
Phong cảnh mới nhìn non nước cũ,
Nghiệp xưa gây dựng biết bao công!

Th. A. (Nghi xuân)

Phong triều «tâm biển»

(Ngày chủ nhật ở cửa Thuận an)

Âu hóa ngày nay nóc nhiệt đường!
Phong triều tâm biển cũng «Tây dương» (1).
Trên đường xe cộ đuôi rồng nối,
Mặt nước ghe đò chỉ nhận vương.
Nghèo khổ cách xa đời gió bụi,
Phong lưu chăm xỉ mốt cao lương.
Hãy thầy Hải nhược (2) lòng thiện vị.
Nước biển đành riêng nịnh phái sang.

NHIỆT KHÁCH

(1) Người mình trước kia chưa bơi (tắm biển), mới bắt chước theo người Tây
(2) Hải-nhược là thầy biển.

CHUYỆN ĐỜI

Cũng là một việc cải cách quan hệ chớ sao?

Người ta nói chuyện cải cách. Chúng mai tôi cũng xét rượt, vì cải cách chánh thể, cải cách chế độ xã hội hay cải cách gì gì thì mình không đủ quyền lực, mà hô hào trống không thì ma nào có thèm nghe. Nên Chúng mai tôi chỉ nói một chuyện cải cách thông thường là đổi danh hiệu bằng chữ Hán ra chữ Quốc ngữ, mà sự cải cách đó mượn từ các nhà báo khởi đầu, vì báo Quốc ngữ ta mang cái tên là báo «tiếng mẹ đẻ» kia mà!

Không nói các bạn đồng nghiệp khác phần đông mang cái tên chữ Hán. Chính báo Tiếng Dân mà Chúng mai, thỉnh thoảng viết mục «Chuyện đời», chỉ cái tên «Tiếng Dân» và «Chúng mai» là quốc ngữ còn ngoài danh hiệu khác, như «Xã tắc tử», «Hải du», «Tại sơn tuyền», «Điền dã», «Thức tự dân», «Tại sơn tuyền», «Khách quan»... chen chân là chữ Hán; cho đến báo «Lạc nhân» viết mục nầy cũng hẳn chữ Hán nữa.

Đó là chứng rõ chữ Hán ta sâu vào nền người Nam ta là thế nào.

Vậy theo thuyết «chánh danh» của cụ Khổng, Chúng mai bàn với anh em tôn soạn, từ nay đổi lại tên hiệu tiếng nam hết, đại loại như:

Xã tắc tử	*đổi ra*	*Chưn rắn*
Hải du	»	*Chim lẻ biển*
Tại sơn tuyền	»	*Nước suối núi*
Điền dã	»	*Dân ruộng*
Thức tự dân	»	*Dân biết chữ*
Khách quan	»	*Con mắt khách*
Nam son	»	*Núi nam*
Giang hạ	»	*Sông suối*

Cho đến cái hiệu của bổn báo chủ nhiệm «Minh viên» mà độc giả đều biết quen cũng cũng ta «Vườn nhà» v. v. Như vậy không phải là đồng với chân tướng người biết ăn ở quốc ngữ, mà lại có vẻ bình dân nữa sao?

Đối với lời bàn của Chúng mai, trong anh em chưa được nhứt trí, vì có người nói cái tên quốc-ngữ không «nhã» bằng chữ Hán, song phần đông đã tán đồng.

Riêng về Chúng mai thì cho việc cải cách ấy cũng là việc quan hệ lớn theo thuyết «chánh danh», huống cái đó không chất gì trở ngại, và mình đã quyền tự do và năng lực. Có phải vậy không? cái làm được mà không làm, để đi bô hào cái cao xa quá sức làm gì cho đến thất vọng!

Chuong-mai

Viên đội lê-dương bắn viên ách 6 phát súng lục, vì chuyện phạt bất công

Một cái đặc điểm của người Tây phương là họ trọng sự tự do cá nhân không gì bằng. Dụng việc hợp lẽ, họ vui lòng theo, mà hễ có mối thì thủ đoạn ép bức bất công một tý, thì họ hy sinh, rửa giận bằng gươm súng, ta thường thấy luôn. Dưới nầy một chuyện mới sờ sờ xảy ra ngoài Bắc, giữa viên đội lê dương và viên ách:

Nguyên tại trại lính Lê-dương ở Sơn tây có viên ách Horch gay gắt lắm, dụng một tý là phạt, nhiều tức bất công. Ngày 15 Juin, viên đội Savoura bị bắt gác, cấm không cho ra ngoài cửa; nhưng kế đó Savoura chạy ra ngoài có chút việc, thì viên ách hay, biên phạt và bắt tống lao. Savoura không chịu, chờ có lệnh trên mới vâng theo; song viên ách thẳng tay ra lệnh lôi Savoura đi. Uất ức không chỗ nói, Savoura giả bộ tuân lệnh, rồi xin phép lên buồng có tý việc. Hay đâu y rút xuống một khẩu súng lục nạp đạn sẵn, sấn tới trước mặt viên ách Horch lấy cò tiếp 2 phát; xem kẻ địch chưa chết, y lấy 4 phát nữa! Nhưng may đạn chỉ xớt qua và trầy môi, trượt qua trán, máu chảy lỏa, không nguy gì mạng người. Gần đó có viên đội Diaverith chạy lại cản, bị một viên đạn nhằm tay. Hiện Savoura bị giam.

Tin Thế-giới

PHÁP

ĐẠO LUẬT VỀ SỰ LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC

Paris, 21-6 — Quan báo ra ngày 19-6 có đăng đạo luật ngày 17-6 chuẩn y về sự lao động cưỡng bức, đạo luật đã được hội nghị quốc tế lao động tán thành trong buổi hội lần thứ 14 ở Nội ngoa ngày 10 đến 28 Juin 1930.

TÂY-BAN-NHA

MỘT ĐOÀN THÁM HIỂM BỊ NẠN: 16 NGƯỜI CHẾT

Srina, 20-6 — Một đoàn thám hiểm Đức tới Ấn độ lúc tháng Mai trước đây, và có leo lên hai chóp núi Naega và Partat, là hai chóp núi cao nhất ở giây núi Hy mã lạp sơn rồi bị tuyết rả lăn xuống đó chết hết 7 hội viên của đoàn ấy và 9 người đi theo. Quân đốc đoàn thám hiểm là bác sĩ Karl Wen, giáo sư khoa địa dư ở Đại học đường Munich, may không hề gì.

NGA

CHÁNH CUỘC TÔ LIÊN CÙNG RỐI TO

Tin Mạc tư khoa — Ở Hội nghị đảng vụ họ tuyên xưng rằng hiện trong nước có bọn gián điệp của phái Thác-lọ-tư-cơ chủ cơ quan phá hoại, do một phái ấy viên chủ trì Hiện Nông điền tập đoàn là nơi bọn viên chấp tự hợp nghĩa ngầm.

Tin Ba lan — Hiện tình bình Tô liên có chịu nghiêm trọng, tin giây thép, thơ từ và báo chí đều bị nhà đương cuộc Tô-liên ở biên cảnh khám lưu. Ở biên cảnh Ba lan, vì cớ ấy nên cũng phòng tỏa, nhiều ấy viên bị bắt giam.

NGA SẼ LẬP CHÁNH PHỦ QUÂN NHÂN ĐỘC TÀI?

Ở Luân đôn từ thứ tư tuần trước lại đây các báo đều có bài trường thiên luận về thời cuộc nghiêm trọng ở Tô Nga, trong có tin mới làm cho người thế giới đều kinh ngạc là Tô Nga sẽ tuyên bố thành lập quân nhân độc tài chánh phủ. Chánh phủ ấy là Phục lạc chi lạc phủ (dịch âm) làm đầu. Hiện chánh trị cảnh sát đã do nhà đương cuộc quân sự giữ chức quyền hành sự.

Thế là Nga cũng độc tài, nhưng trước Lao nông mà nay đổi ra Quân nhân chánh phủ chăng?

BỨC THƠ TRONG NGỤC

獄中書

(Cách đây đã hai mươi ba năm)

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° A9208

Ngày 20 Juin vừa rồi, Bản báo có nhận được một quyển sách — cũng trong thùng thơ chung với các báo, sách, thơ từ khác — ngoài phong lớp giấy dày đề địa chỉ của bản báo, dưới có hàng chữ Hán 日本東京南寄, không có tên người gởi và không có thơ từ gì cả.

Ngoài bìa sách

Dở phong ra xem thì quyển sách toàn là chữ hán. Bìa trước, giữa đề 3 chữ lớn 獄中書, hai bên có 2 hàng:

Trên: 維新癸丑十二月廿六日 (năm 1914).

Dưới: 越南潘是漢著 (tên ụ Sào Nam tiên ở Tàu).

Bìa sau, phía trong có ghi chữ Hán: Ngày 1 tháng 7 Duy-tân Giáp dần, in lần thứ 1 (維新甲寅七月初一日付印). Ngày 15 tháng 4 năm Bính-tý, in lần thứ hai (丙子年四月十五日再版).

Người soạn: Việt-nam Phan-thị-Hán 著者: 越南潘是漢

Người in: Phan-bá-Ngọc, Hồ-tỉnh-Sơn 印行人: 潘伯玉, 胡覺山

Nhà in: Văn minh ấn thư xã, Thượng hải 印刷所上海文明印書社

Nội dung

Đầu hết một trang giấy mỏng, đến trang kế có 2 bức ảnh: bức trên đề: 皇主級外侯殿下. Bức ảnh dưới là ảnh cụ Sào có đề: 維理晨南潘先生.

Kế đến 2 bài tựa vắn vắn: 1 bài của Phan-bá-Ngọc đề năm Duy tân (1) đầu; 1 bài nữa của Hồ-tỉnh-Sơn ngày 4 năm ấy, đại khái nói bản ý ấn hành bức thư trong ngục của một Việt chí sĩ...

Lòng sách

Hết bài và tựa thì đến bức thư trong ngục. Bức thư khá dài, lược kể lịch sử Cụ từ lúc ra đời cho đến ngày bị bắt ngục. Đại khái nói sai học khoa cử bình sanh là sai lầm, chẳng công cuộc bôn tẩu quốc sự lúc ở trong nước, và kế hoạch xuất dương Đông độ nầy nọ, cả đời thô nhọc không thành việc gì, mà nay bị ngục, cái đời thất bại đó, nên lấy gương cho người sau gắng lo học hành, đua bơi với đời, không nên chán đến thất bại ấy...

Bức thư nầy nhìn là một bài tự thác, viết ngày 3 ngày vào ngục Quảng đông gởi ra cho anh em. Có lẽ Cụ tự nghĩ không còn sống được, nên bức thư nầy tức là thơ tuyệt bút vậy.

Hết bức thư ấy, có phụ lục bức thư của Ký-ngoại-hầu gởi cho cửa Khải định tiên đế. Thư nầy đề ngày 15 năm Ất-mão 乙卯年八月十五日 (1915). Trong thư nói dân trí, dân khí và dân sinh. Dưới ký: 亡臣彊怪頓首稽首上書.

Thế là hết.

Lời cụ Phan Sào Nam

Nhận được quyển sách nầy, Bản báo chủ nhiệm có ý hồi nghi, không rõ có quả là ý như nguyện vào của cụ không, vì người gởi không đề tên, mà một người trong người ấn hành đó là Phan-bá-Ngọc, nghe qua đời đã 15 năm nay, vẫn còn có tên trong lần in thứ 2 nầy. Vì thế nên đem trình cụ xem và bồi lại.

Sau khi xem qua quyển sách, cụ bảo: «Thư nầy tôi viết năm 1914 sau khi vào ngục Quảng đông 3 ngày, tôi cho anh em ở ngoài, nghĩ mình sẽ chết, nên viết lời di chúc, kể lịch sử đời thất bại của mình. Sau anh em có in thành sách, đến nay kể đã 23 năm. Trong kể chuyện từ lúc nhỏ cho đến ngày vào ngục đó là hết, chớ có đề đến sự cải đổi sống chưn rắn sau nầy!

«Sách nầy lần in đầu, 3 chữ «Ngục-trung-thư» đó là của ông Lương-khởi-Siêu, tổng lý biên tập «Quốc-sự-báo» ở Hồng-châu viết, nay cái nhân còn nguyên. «Ngục-trung» thư in đó bản là ý như nguyện vào của tôi, sau bức thư của ông Ký-Ngoại phụ lục sau, có lẽ lần in thứ hai nầy mới phụ chép vào, chớ lần in thứ nhứt không có.

«Người có tên trong sách, Phan-bá-Ngọc chết đã lâu, mà Hồ-tỉnh-Sơn, sau rồi về nước, nghe như không còn thì phải».

* * *

Đoạn đời cụ Sào bị giam 4 năm ở ngục Quảng đông (tức Long-tế-Quang lâm Tổng đốc ở Quảng đông, bản báo năm trước kể có một bài thuật rồi). Mà bức thư nầy viết từ lúc đó, cách nay đã 23 năm trời, cái chuyện dĩ vãng đối với cuộc đời thay đổi mau chóng như ngày nay đã khác xa nhiều, chính Cụ cũng tự nhận là 1 người quá khứ sống sót, huống là bức thư cũ rích kia.

Một cớ nữa nữa là thư nầy viết trước mấy năm, sau Cụ mới có bài «Pháp Việt đề huề chánh kiến thư» (1915). Nay lại có người in lại, lại gởi ngay về bản báo mà đến cả tên họ, chỉ nói ở Đông kinh (Nhật-bản) gởi lại. Đối với quyển sách gởi đến bất ngờ ấy, bản báo triển quyển sách ấy cho Cụ xem và xin công bố đến chuyện trên báo.

Tiếng-Dân

Cuộc nguy chung!

Xiêm toan hủy hòa ước đã ký với liệt cường

Bức đòi thuộc địa!

Nhật hăm he làm chủ Á đông dòm ngó Đông dương!

Nay chú Xiêm ở phía sau lưng ta, cũng đứng giậy toan giựt miếng đất cũ, mà đất ấy tức biên giới Đông dương!

Thế là Xiêm nay cũng chen vào phái xâm lược, chánh phủ Xiêm đã tuyên bố sẽ hủy các điều ước đã ký với liệt cường, mà trong điều ước Pháp Xiêm chính có quan hệ đến lãnh thổ xứ nầy.

Hiện nước Xiêm khoách trương quân bị dồn lên, mà trong quân đội có đến 10.000 tướng Nhật huấn luyện.

Vì quyền lợi chung của người Pháp người Nam ở xứ nầy, đứng trước cái hiểm tượng chung ấy, không chi hơn là dẹp quan niệm kim liền cùng máu da ra mà cùng đắp cái thành «đồng tâm» vào việc phòng thủ.

X.

QUÀ ĐỊA-CẦU NÀY CỦA AI?

Câu hỏi các cớ, ai trả lời được thử xem? Nhưng mà không cần cớ. Ai muốn trả lời, cứ dở bản đồ thế-giới ra trước mắt.

Đây ta xem số đất thuộc địa của từng xứ dưới nầy, rồi hãy biết trái banh to tướng chúng ta chơi đụt sẽ là của ai.

a) Xứ có nhiều Thuộc-địa

Đất đai nước Anh. — Nước Anh gồm cả chính quốc và thuộc địa, diện tích đất đai được cả thảy 35 triệu cây số vuông, tức là rộng xấp 3 lần rưỡi Âu-châu. Chính quốc Anh có 241.000 cây số vuông, được 48 triệu dân (tức 200 người một cây số vuông). Các xứ Tự-trị, diện tích được 19 400 000 cây số vuông, xứ Ấn-độ 4.700 000 cây số vuông, và những đất thuộc quyền Anh ở Á, Phi, Úc-châu 2 200 000 cây số vuông. Còn các xứ thuộc địa khác nữa được 10 triệu cây số vuông.

Của Pháp. — Gồm cả thảy 12 triệu cây số vuông. Chính-quốc chỉ có 550.000 km2 (1) (không kể số 18), dân số được 41 triệu người (tức 75 người một km2). Đất thuộc quyền Pháp ở Phi-châu (nguyên thuộc địa Đức) là 483 000km2. Ngoài ra còn đất thuộc quyền ở về Tiểu-Á-Tế-Á (Syrie, Liban).

Bỉ-lợi-Thì. — Thuộc địa xứ nầy ở Phi-châu là 2 triệu 400 000km2. Lại có đất Ruanda-Urundi thuộc Bỉ 54 800km2, dân số 3 triệu rưỡi người), trước kia về Đức. Chính-quốc Bỉ có 30.400km2, dân số được 8.100.000 người (tức 266 người mỗi km2).

Ý-đại-Lợi. — Đất chính quốc Ý có 310 000km2, dân số được 44 triệu (tức 133 người mỗi km2). Trước khi chinh phục được nước A, thì Ý có ở Phi-châu 2 200.000km2 đất, chỉ lợi về đường kinh tế một tý thôi. Sau khi nuốt A, Ý được thêm một mớ đất đai phi nhiêu. Lại tại Á-châu, thuộc Ý có 2 664km2.

Kể luôn cả đất A (1 triệu 120.000 km2) thì diện tích đất đai của Ý đứng vào hàng thứ 3 các nước trong thế giới.

Bồ-đào-Nha. — Thuộc địa Bồ ở Phi-châu 2 080 000km2. Chính quốc chỉ 92 000km2, dân số 6 700 000 người (tức 74 người mỗi km2).

Pays Bas. — Thuộc địa xứ nầy được 2 triệu 040.000km2. Chính quốc chỉ có 34.000km2, dân số được 8 triệu người (tức 232 người mỗi km2).

Tây-ban-Nha. — Thuộc địa của Tây ở Phi-châu tất thảy 312 000km2. Chính quốc có 512.000km2, dân số độ 24 triệu người (tức 47 người mỗi km2).

b) Xứ đất đai rộng

Hiệp-chủng-quốc Mỹ. — Hiệp-chủng-quốc Mỹ có 7.850.000km2, dân

(1) km2: kilomètre carré: cây số vuông. Từ đây trở xuống để km2 cho gọn.

(Xem qua trang 2 cột 4)

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Nên thêm một phòng khám bệnh nữa

(Đầu đề của bổn báo)

Kể ra thì việc Y-tế ở Huế, cấp cứu đã chân đáo công chúng nhờ ơn cứu giúp nhiều. Các chứng bệnh truyền nhiễm, như ho lao, cơn rét, phong tình, chó dại cắn, đều có phòng khám bệnh riêng và viên điều dưỡng cũng khá rộng. Duy các bệnh chung, bệnh thông thường, thì hiện có 2 phòng khám: một phòng ở sau bệnh viện lối đường Jules Ferry, một phòng gần cửa Đông-ba trong thành.

Hiện thành phố Huế mở mang, đã là một thành phố lớn, người ở đông đúc, mà chỉ có hai phòng khám bệnh, chẳng không thấm thía vào đâu. Mỗi buổi sáng, trước cửa hai phòng ấy — nhất là phòng khám bệnh sau bệnh viện lớn — có hàng mấy trăm người bệnh chờ chực, chen lấn nhau từ 7 giờ rưỡi sáng đến 11 giờ rưỡi trưa, để xin khám bệnh và xin thuốc, có lắm người vì sức yếu, có bệnh trong mình, không thể chen lấn được, đứng chờ đợi mãi cho đến hết giờ làm việc, rồi lang thang ôm bệnh ra về! Vì thế, nên khám bệnh có lời than vãn.

Vậy mong sở Y-chính xét mà mở thêm một phòng khám bệnh nữa.

Thành phố Huế đã thành một đô thị lớn, vườn hoa, sân vận động, còn mở mang nhiều, huống chi phòng khám bệnh càng cần thiết hơn.

Bệnh nhân

THANH-HÓA

Thủ đoạn bác cai

Tôn-Thông, người làng Nghi-sơn, (Tĩnh gia) bị đau. Chiều ngày 1 er Juin này, mời ông Bách (người Nghệ-an, ở nhà vợ làng Nghi-sơn, làm thuốc và giấy bọc) đến chữa. Ông Bách vừa vào nhà thì tiếng có bác cai Qúy, sếp đồn Nghi-sơn, cũng đi vào với cái bộ đương say, bảo ông Bách:

— Bệnh ấy, anh xem mạch thế nào?

— Thưa ông — Bách trả lời — mạch lạc không thể nói với ông được. Vả lại việc này, người chả đã "ủy thác cho tôi, thì tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Bác cai nạt:

— Thằng này nói lếu lếu cho mày ở đây?

— Tôi ở đây đã xin phép làng, và phép quan, tôi không làm điều gì trái pháp luật.

Cai Qúy về đồn, sai lính ra bắt ông Bách. Liền đó người nhà Thông và các chủ học ra ngăn trở. Cai Qúy liền sai lính mang súng ra dọa bắn, hai bên xô xát.

Cái Qúy liền trình quan đốc Tĩnh gia rằng lính gặp người lạ hỏi mà bị ngăn trở (!).

Sáng 2-6-37 quan đốc về tìm ông kéo, biết rõ đầu đuôi như đã kể trên, triệt cai và lính về tỉnh xét. Ai cũng khen lẽ công bằng.

Bạn thành

Vụ đình công ở châu Thường-xuân đã kết liễu

Trong một số trước, T. D. đã đăng tin «Hơn 200 phu Mường kéo gỗ đình công»

Ngày 7 juin, quan Đại-lý Bái-thượng đã cho gọi phu Mường châu Thường-xuân và các chủ đánh gỗ tới điều đình.

Sau một hồi bàn giải, phu Mường xin tăng lương 65%, nhưng các chủ chỉ thuận tăng 15%. Nếu phu Mường không thuận thì nghỉ, nhưng phải làm hết số tiền đã nhận trước, mà có giấy giao kèo. Ngày hôm sau, phu Mường đã bắt đầu đem trâu đi lùa.

Vì việc đình công ấy, có hơn 10 người bị bắt giam trong phủ Thọ-xuân như Đạo Mai, Đạo-Thắng và một người học trò dưới chợ lên giúp học trò Mường.

Quan Đại-lý có nói: «Vì phu Mường bị bạc đãi, mới đình công, lẽ không nên để lụy nhiều người!

B. R.

NGHỆ - AN

Quanh chuyện lý hào bỏ thuế

Làng Thá-lộng, tổng Thượng-xá huyện Nghi-lộc, sưu thuế năm nay, lý bộ tự tiện phân bổ, không cho dân biết.

Sáng ngày mồng 5 tháng 5 ta, bỗng thấy lý trưởng Phùng-bá-Giao sai phòng đánh trống đập mõ đòi dân đưa bạc đến nộp. Dân không biết năm nay sưu thuế có gì hay bớt và phân điền thổ đăng bạng mỗi mẫu bao nhiêu, sưu mấy người bao nhiêu, nhân làm giấy khiếu thày cai tổng Nguyễn-xuân-Đài về can thiệp. Hồi 9 giờ ngày 7, cai tổng về nhà lý trưởng, bắt phải đưa địa bộ phụng biên đình điền và số bạc nộp tòa ra phân bổ.

Điền nhất hạng 21 mẫu, bạc 40$95.

Điền nhì hạng 61 mẫu 7 sào 5 thước bạc 96$30

Điền tam hạng 133 mẫu, bạc 133$32.

Thổ nhị hạng 20 mẫu, bạc 18$28.

Thổ tam hạng 81 mẫu, bạc 52$65.

Thổ tứ hạng 169 mẫu, bạc 87$89

Thổ ngũ hạng 23 mẫu, bạc 5$72

Thổ lục hạng 5 mẫu, bạc 0$65

Bách phần chi bát 35$35.

Bách phần chi thập nhất 42$47.

Cựu tế 10$48

Dân cọng điền thổ được 513 mẫu 7 sào 5 thước, mà lý bộ thiên tiện làm sổ sách phân bổ bát dân chịu: nhất hạng điền 40 mẫu, bạc mỗi mẫu 2$57; nhị hạng điền 90 mẫu, bạc mỗi mẫu 2$19. Rồi dân cọng điền thổ của lý, bộ, phân bổ, tính có 310 mẫu, không biết 203 mẫu 7 sào 5 thước không thấy bổ, thế thì điền thổ ai sáy ăn không phải chịu thuế, mà lý, bộ đưa số bạc nộp tòa 534$87 chia cho 310 mẫu chịu. Dân phải kêu cùng thày cai, khi đến thày chánh có quở lý bộ. Sau không biết vì lẽ gì, mà thày lại dọa mạt dân, đòi gông mấy người đứng kêu.

Nay dân đã có đưa kêu tại Huyện, mong nhà đương trách xét cho.

Biết chuyện

(Xem tiếp qua trang 3 cột 3)

BỨC THƠ CẦY ĐĂNG

Cùng anh em học sinh quen biết ở HUẾ

Chúng tôi có tiếp được nhiều bức thơ của anh em gởi hỏi thăm về việc hai ông giáo Huỳnh - Dư và Cao-xuân-Huy.

Chúng tôi xin trả lời chung cho anh em đặng rõ rằng đến ngày giờ nầy hai ông giáo Dư và Huy vẫn còn một ngày hai buổi ôm cặp đi dạy tại bổn trường và chưa hề bán học với chúng tôi về việc hai ông tính đi Huế.

Mà ngoài hai ông Dư và Huy, trường Chấn-Thanh còn nhiều vị giáo sư khác cũng ở trường Đại-học Sư - phạm Hanoi đã lâu năm, như Phan-bá-Lân, Bửu-Tiếp, Ngô-châu-Danh, Trần-văn-Chánh... cùng qui ông giáo khác tốt nghiệp các trường Đại - học bên Pháp (Văn chương và Khoa học).

Vả lại hiện nay ông Huy chỉ dạy từ lớp năm thứ ba trở xuống, ông Dư thì dạy có mấy giờ cách trí tại lớp năm thứ tư; Còn các vị giáo sư chánh ngạch về lớp nầy là:

Ta-Thu-Thâu, Faculté des Lettres de Paris

Nguyễn-văn-Kiết, Licencié ès Lettres d'enseignement

Maître Phan-Kiết-Khương, Avocat.

Phan-bá-Lân, Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie.

Dan-Hoai-Ngọa, Diplômé de l'Ecole Supérieure des Beaux-Arts de Hanoi

Lương-ngọc-Luông, auteur du Việt-Văn-qui-tắc Publiciste

Saigon, le 14 Juin 1937

Hiệu trưởng trường
CHẤN-THANH
PHAN - BA - LAN

Xho chuyện:

Dưới chính sách "ôn tồn" của Yrông giới Thạch bên Tàu, nhiều cấm một thiệt.

Tin Pháp châu ngày 9 juin, chính phủ tỉnh Phúc kiến mới vừa ra lệnh cấm nhân dân không được khiêu vũ; ai trái lệnh sẽ bị phạt gắt.

Chuyện ở nước Dân quốc tự chủ!

Đông-dương tạp-chí số 5 ra ngày 12 Juin, nơi bìa ngoài có cái hình vẽ, trong ấy vẽ hai cặp nam nữ Annam đang ôm nhau nhảy, lại có một người Pháp bận đồ cụt đang cầm quyển sổ tay chép. Dưới cái hình có câu: «Nhà phóng viên ngoại quốc đến Hanoi (ghi vào sổ tay): Đàn bà Annam đã được giải phóng, song tiến bộ đấy, mà họ vẫn giữ được cái nền văn hóa cũ, nghĩa là họ nhảy đầm, xong rồi họ ăn cơm với rau muống chấm 'ương».

Để nhường độc giả ngẫm nghĩ.

Báo *«Ánh-Niên»* số ra ngày 18 Juin, cũng ngoài bìa, lại có cái hình vẽ ngộ hơn:

Trong bức vẽ có 5 hình người, mà cái người đứng dưới thấp nhất thì mình trần trụi, ốm teo, đầu tóc hơm xơm, chỉ có một miếng vải quấn giữ cho khỏi lòi «chỗ kín» ra thôi. Đứng trên 4 sếp: 3 trới, có 1 người áo đen dài, đầu bịt khăn chưng mà chưa trắng; lên sếp nhỏ, ba, tư có ba ngài khăn, áo, giày sang tột, mặt mình phi bóc sỗ sang. Anh bộ khố kia đút miếng mồi gì vào miệng người ở sếp thứ nhất, rồi người nầy chuyền đút vào người thứ hai, thứ ba; đến người thứ tư thì bàn tông có lòi ra cái tài lo tương, tả có cái tay trái của người thứ ba bỏ vào đó mấy miếng mồi; người thứ tư nầy đứng ỳm, chưng cũng đưa tay khoát: «*Tôi cấm các người đút mồi quyền tôi không được ăn ít!*».

Dưới hình có đề: «*Đồng tiền lưu thông, hay là: Bực thang hối lộ*».

Độc giả ngẫm nghĩ, chẳng cũng tìm tòi cười cho bạn đồng nghiệp về cái gì ngộ!

Hôm 13 juin, một chiếc thuyền chèo trên sông Trà-lý, tỉnh Thái bình (Bắc-kỳ), rồi bị áp, 19 người lên xuống sông, vớt được 12 người, còn 7 người chết!

Cậu Nguyễn-hàng Doãn, quan huyện Hải hậu tỉnh Nam định, lên học tại Hanoi. Nhân nghỉ hè, hôm 14 Juin đáp ô tô về quê, rải giữa đường, vì có người vào tre sơ ý làm đâm thọc vào xe, xuyên qua cổ cậu máu me tóe ra, cậu chết liền!

Về kỳ thi Sơ học yếu lược tại Vinh năm nay, có 3 thí sinh công; nơi làm, nghĩa là rán lóc chưa bọc lót đó thôi, cũng ra thi, mà rồi lại trượt cả cả!

Một người là Trần-tất-Vọng tức cai Vọng làm contre maître ở 5 execution nhà máy Trường thi. Cai Vọng làm lâu năm đã được công cao và đã được thưởng hàm bát phẩm đội trưởng. Nay người ta buộc phải có một mảnh bằng cấp gì mới được viện hàm sang hàn lâm (phải nhớ là Hàn lâm Annam), nên vì công danh mà bác phải mang cặm rắn đi đong thi cùng các chàu, với cái thân nặng trịu 39 tuổi đầu!

Còn hai thí sinh nữa cũng nước tuổi trên dưới 40 rồi: một người là tây phái sở Kiểm lâm Bến-thủy, còn một người nữa nghe đâu cũng là chân tây phái ở công sở nào đó.

Sau khi xướng tên kỳ bài viết, cả ba thí sinh đều hỏng cả!

Hèn gì người ta nói người Annam là giống người thích làm quan nhất!

Ông già Nguyễn-tiến-Hoàn, người 50 tuổi, hôm 10 juin vừa rồi, nhè chém bà vợ (cũng người 50 tuổi) chết tươi tại làng quán Hồ đôi, tỉnh Thái bình (Bắc kỳ) vì nghi vợ ngoại tình. Nhưng người ta nói ông già có tánh tăng.

Quả địa cầu nầy của ai?

(Tiếp theo trang 1)

số được 125 người triệu (tức 16 người mỗi km2). Ngoài đất đại-lục ấy ra, còn có 1.63 .000km2 đất thuộc địa.

Liên-bang-Xô-Viết. — Liên-bang nầy có 21 triệu km2. Trong phần Liên-bang ăn dính vào Âu-châu (diện tích 4 760 465km2), dân số được 128 triệu (tức 27 người mỗi km2). Trong Liên-bang ăn dính vào Á-châu (diện tích: 16 500.000km2) có 37 triệu dân (tức 2 người một km2).

c) Nước lớn mà không thuộc địa gì cả

Đức. — Đức có 470 000 triệu km2, dân số 67 triệu người (tức 143 người mỗi km2). Tội nghiệp, từ sau cuộc Âu-chiến liên kết (1919) Đức bị xé tan tành, không còn một lý ly thuộc địa nào nữa hết.

Ba-lan. — Có 388.900km2, dân số được 34 triệu người (tức 83 người mỗi km2).

Xem như trên, thì Anh nhiều thuộc địa hơn cả. Nhưng quả địa cầu nầy không biết sẽ về ai cũng khó bề đoán trước.

Nhân gần đây Đức có ý đòi thuộc cũ của họ lại, ta cũng nên biết qua thuộc địa họ trước lúc Âu-chiến là bao nhiêu:

Thuộc địa Đức trước năm 1914

	Diện tích
Thuộc địa ở Đông-Phi	995.000km2
Thuộc địa ở Tây-Phi	835.000
Cameroun	790.000
Togo	87 000
Tổng cộng ở Phi-châu	2 707.000km2
Nouvelle Guinée và quần đảo Bismarck	240.000km2
Carolines, Marianne Marshall	2.500
Samoa	2.500
Kiaou-tchou	5 000
Tổng cộng	2.957.100km2

Số thuộc địa như thế mà nay không còn một mảnh, tài gì họ không nhớ miếng mồi xưa!

Vậy quả địa cầu nầy của ai?

— S. S. —

Buôn bán

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chân bán chạy.

NHƯ:

DẦU KHUYNH - DIỆP
KẸO KHUYNH - DIỆP
DẦU BA-CÔ
KÍ-NINH NHÀ - NƯỚC
KEM VÀ PHẤN TOKALON
THUỐC ĐÁNH RĂNG ROSÉMAIL
CÁC THỨ THUỐC HIỆU NHÀNH-MAI V.V...

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi tại:

HIỆU VIỄN - ĐỆ
Ở Bến-Ngự HUẾ

HÀNG BIẾT NÓI

Của Viên-Dân

(Tiếp theo)

Lân đây có một cái nhà dài chia làm 5 căn, nhà làm cao và thoáng mát, đàng trước có sân, đàng sau có vườn bỏ hoang, sân trước có cái bể xây chứa nước chừng được 10 thước khối, và hai bên có nhà dẫy là những nơi tùy thuộc để người coi gác ở, và bếp nấu ăn, kho để vật liệu. Kho thấy có chiếu nón áo tơi... Trước sân đối diện với nhà lân, ngay bên cổng vào có cái nhà dài mái lợp bằng kẽm là nhà bán hàng. Phía sau lân có một khu đất bỏ hoang, giữa có vụng nước ở các nơi rửa chảy ra, bọ muỗi bám đậu trông dơ tởm là chỗ chơi bời lội của mấy con ngỗng ngan vịt, của ông chủ lân nuôi, và cũng có cái bể xây là để chứa nước tắm giặt. Tại một góc đàng xa vườn có nhà tiêu. Phong cảnh trước sau xem dung dinh mà vì thành lũy xây cao không thể trông thấy gì được ở ngoài, trừ một cái ngõ giọc lối cổng vào và một lối lên nhà giấy sở mộ ông thì không có đường nào đi ra ngoài được nữa. Tôi đi xem ngắm hồi lâu rồi trở vào trong căn, thấy số hàng biết nói do các tỉnh đưa đến cũng đông, ước có hơn bốn trăm người, họ nói tỉnh tôi ra nữa là hết.

Ngay sáng hôm ấy trong lân, tôi nhận thấy hai điều cần như vầy:

Nói về việc nấu ăn trong lân này thì người thầu tên là P. L., bữa ăn thì sáng khoảng 8 giờ chiều 4 giờ, sáng hôm ấy vì tôi mới vào chưa được quen biết, thấy người ta kẻ cầm rọi, kẻ xách cặc bô đi các căn gõ vào cửa nói: «xit, xit pạc xit!», thì thấy anh em phu mộ nói lại: «sàn một, ngồi sàn vào» rồi người ở các căn ồn ào xôn xao, kẻ chạy ra, người chạy vào, tôi không hiểu là họ làm gì, hỏi một người anh em đã vào trước, họ nói: «đến giờ ăn đấy, người kia là sếp coi trong này, người nọ là ký kiếc gì, người có rìa vành là chủ thầu cơm, còn ba bốn người nữa là canh gác trong này, họ đi truyền bảo để ngồi vào rồi ăn cơm đấy, anh đã vào mâm với ai chưa, không thì vào đấy với tôi». Thế là nhờ anh bạn chỉ dẫn mà tôi đã nhận biết được cái biệu giờ ăn là một điều cần và mặt mài những nhân vật trong lân. Rồi đó theo người bạn mới quen biết vào ngồi, sau khi đâu đấy ngồi yên cả, tôi trông cái cảnh tượng lúc đó không khác gì như ở thôn quê ta có tiệc ăn uống tại đình trung, chỉ khác đình trung là không có ngồi thứ trên dưới mà lại ngồi sàn. Lúc đó nghe tiếng truyền mỗi mâm ra hai người bưng cỗ, thì mâm tôi có vài người quen biết chạy ra bưng vào, tôi thấy mâm cơm có những thứ ăn cũng tôm kho, rau muống luộc, nhưng thêm được món đồ giả xào lẫn với thịt một phần mười. Kể các bữa ăn trong này như thế, nói rằng ăn để mà sống thì cũng được là tử tế. Ăn xong thì bát ăn của ai đem tráng, lấy múc nước uống, nước uống đã có cái chum để trước cửa căn, với sẵn đặc chế với nước lạnh chín phần mười, hơi ấm ấm, lờ lờ đỏ, trông suốt dưới đáy chum có những hột cơm rơi vào nằm phềnh phềnh. (Còn nữa)

THƠ TÍN

Cùng ông Phó Khải, ở La-thọ, Điện bàn, Quảng-nam

Được mandat 10$00 của ông trả tiền báo đến 16 2-38.

Ô. Dân ở Phú-Căn

Bài «việc cần ức» không nói rõ huyện tỉnh nào, nên không đăng được.

Ô. Dân ở làng Triêm-đức, Đồng-xuân, Phú-yên

Bài «Những lạm» là việc đồng dân, phải có những người đứng chứng chắc về việc đó, chớ một người đứng hay nói trống «đồng dân» không có giá trị, ít nữa là dân có đơ kêu ca với quan địa phương trước đã.

T. D.

Được hoan nghênh hơn hết các thứ MŨ

Chỉ có mũ marque (Tricolore-Eléphant) của hiệu:

Tân - Hưng

8 bis, phố Hàng Gai — HANOI

Đã được các nghị (Trung-Nam-Bắc) để ý hoan nghênh hơn vì đẹp và tốt.

Tân - Dân - Học - Hiệu

167, Rue du Pont Japonais, FAIFO

Kết quả các kỳ thi năm 1937

I) CONCOURS GÉNÉRAL: đi 2, đậu 1 (trò Trần-tư-Nhã đậu đầu ở tỉnh Quảng-Nam về môn pháp văn).

II) SƠ HỌC PHÁP VIỆT: đi 20 đậu 11 (trò Nguyễn-văn-Lang đậu thứ tư).

III) YẾU LƯỢC: đi 13 đậu 8 13 trò Nghĩa đậu thứ tư, Thường thứ năm, Năm thứ sáu).

Các giáo viên sẽ dạy luôn:

M.M. Ngô-Gạnh (B. A. P.), Nguyễn-xuân-Thanh, de année Normale, Hồ-văn-Xứng, Diplômé, Trần-Trinh, Diplômé, Hồ-văn-Cẩm, cựu phẩm giáo sư, Võ-Hoốc, Một cô nữ giáo viên, cô Hằng chuyên dạy trẻ em học vẽ lòng.

Từ 10 Août 1937

Giá báo Tiếng - Dân như sau nầy:

Trong nước	Pháp và thuộc địa Pháp	Ngoại quốc
Một năm: 6$00	*Một năm:* 7$00	*Một năm:* 11$00
6 tháng: 3$10	*6 tháng:* 3$60	*6 tháng:* 6$00
3 tháng: 1$60		
Mỗi số: 0$04		

BA THỨ THUỐC MỚI

THUỐC DAU BỤNG KINH NIÊN — HIỆU CHỮ THỌ

Trị những chứng đau bụng, ợa chua, sinh bụng, no hơi, nặng bụng, ăn không tiêu, và những chứng đau bụng bởi chất vị toan ra nhiều quá mà sinh ra. Một hộp 0$20.

THUỐC ĐỆN TRẺ CON — HIỆU CHỮ THỌ

Trị chứng đện trẻ con bằng cách thoa thuốc nầy vào miệng. Chai lớn 0$20 chai nhỏ 0$12.

THUỐC GHẺ — HIỆU CHỮ THỌ

Trị các thứ ghẻ lở ngoài da, như ghẻ cái, ghẻ phỏng, ghẻ nước, ghẻ hờm, trẻ con lở nơi gò má, bị đẹp gai, mảnh sành vỡ, hoặc đốc tay mà lở, và tất cả các thứ ghẻ lở do vi trùng ở ngoài bám vào da, hoặc trong mình có độc mà sinh ra. Hộp lớn 0$20 hộp nhỏ 0$12.

Nhà Thuốc **VĨNH - THỌ** TOURANE

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cầu được lanh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua dĩa hát
chỉ nên dùng một cái máy vô - tuyên - điện

PHILIPS hay PILOT

bán tại **SOCOA HUẾ**

Sữa
NESTLÉ
nhiệu CON CHIM

Sức Khoẻ Của Trẻ Con
Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học Lycées ở Khắp Đông-Dương

Nửa ngự sông Hương có thú chi vui.

Đĩa hát

điệu HUẾ

DUYỆT-DIỆU đến bực nào,
Qui ngài đã rõ.

Nay xin giới thiệu thứ máy hát mới về, giảng sẹp; trên nắp để được 8 đĩa, đi đâu mang theo rất tiện. chạy hết đĩa máy tự đứng, giây thiều lớn (22mm) mà giá chỉ có 12$. Cũng có thứ thường giá 7$ và 9$.

Mme H. Richard, 87, rue Gia-long, HUẾ
ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-KỲ
máy và đĩa hát BEKA
Các thứ đồn tầy của hiệu COUESNON - Paris
Có cả máy chụp hình và chế bản giá như bên Pháp
CATALOGUES miễn phí

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 2)

QUẢNG - NAM

Làng này cứ bị trộm luôn!

Tại làng Tam xuân, tổng Cẩm-đơn, phủ Tam-kỳ, hôm 19-6-37 bọn trộm vào rình nhà thầy L., bị động, chúng không vào được, bèn lên lên trên cửa thầy Kh. (đồng làng). người nhà nghe mất trên, theo tìm, thì ở nhà chúng vào khoét phên và mấy bồ lúa, thuốc chó, nhưng không lấy được gì. trâu cũng bắt lại được. Cũng đêm ấy, chúng vào thuốc chó nhà Phó V. nữa!

Trộm đâu nhiều thế!

Lương dân

Phú thầu

Làng Thăng-thạnh và làng Phước-chỉ, (Thăng-bình) có ruộng giao canh về đất làng Xuân-đông, tổng Xuân-phú, huyện Quế-sơn, năm nay gặp phải lý quyền Trần-Tây thầu thuế nộng:

Như Nguyễn Trung 1 mẫu 1 sào 7 thước 5 tấc, thâu 3$50.

Nguyễn-Ngọc 1 mẫu 9 sào 2 thước, thâu 5$50.

Trương-Thông và Thị-Thương 3 mẫu 4 sào, thâu 9$50.

Lê-Ba 1 mẫu 8 sào, thâu 5$20.

Những số phú thầu trên, đều có biên lai.

Mùa màng mất mà thuế thu cao, nhiều người than van.

Dân

Lời cảm tạ

Chúng tôi xin có lời trân trọng cảm tạ Xã, Làng, Họ, Phố, Hội, các quan, các ông các bà, đã sẵn lòng yêu mến gởi thơ, đánh điện chia buồn, cho lễ vật phúng điếu, hoặc đã tới giúp đỡ, thăm viếng và đưa Jam Pan quan và Thân phụ chúng tôi là ông **TRẦN - HẬU - Ý** nhường thọ 68 tuổi, tạ thế hồi 9 giờ ngày 11 tháng 6 năm Đinh Sửu và an táng tại bổn quán (Hà-tĩnh) hôm mồng tám tháng năm ta.

Trong khi bối rối có điều gì sơ suất xin các ngài lượng thứ cho, chúng tôi rất đội ơn.

Quả-phụ: Bà TRẦN-HẬU-Ý
Cô-tử: TRẦN-HẬU-NIỆM
TRẦN-HẬU-LUYỆN
TRẦN-HẬU-TRỨ
Cô nữ: GIÁO DUY
CHÂU HỒNG
CHẤT KỲ

Đồng bái tạ.

QUẢNG - NGÃI

Vì xin thấp nhập ở làng ngụ, một suất đinh nạp thuế thân cho hai làng

Năm người có tờ thông sức cho nhơn dân ở ngụ làng nào, muốn xin thấp nhập vào làng ấy cho tiện, thì quan trên xét cho. Lâu ấy dân nhiều làng có đơn xin, quan trên đã xét cho thầy tiện thấp về làng ngụ, được một số khá.

Trần Liễn 49 tuổi, (chánh nạp) và em là Trần-Bừ (bất kham) quán làng Vạn-Tường, tổng Nghĩa Hạ, phủ Tư Nghĩa, ngụ làng Lâm Lộc, tổng Tịnh Thượng. (Sơn Tịnh) có đơn kêu xin, quan đã chấp cho nhập về làng ngụ (Lâm Lộc). Đồng thời với ý xin nhập về làng Lâm Lộc, có bọn Đỗ-Đà, Đỗ-Vy, Đỗ-Mẹo (quán làng Ngân Giang) NgôThuật (quán làng Châu Nhai) .. cả thảy 11 người, đều được quan cho thấp nhập cả.

Đến kỳ tu loại khai, lý trưởng làng Lâm Lộc đều có trước tên bọn ấy vào loại khai trình lên quan xét trước vào bìi chỉ thu thuế, anh em Trần-Liễn cũng được trước vào bộ là g.

Kỳ thuế năm nay Trần Liễn đã nạp bạc thuế thân cho làng Lâm Lộc và cả được cấp cho thẻ thuế, tưởng là xong.

Ngờ đâu Nguyễn Chúng, lý trưởng làng Vạn Tường có đơn kêu tại phủ rằng Trần Liễn nguyên dân chánh nạp làng ấy năm nay không chịu nạp thuế đinh.

Ngày 9-6-37 quan cho trát đòi Trần-Liễn và lý trưởng Lâm Lộc, thì ra Trần Liễn đã nạp thuế cho làng Lâm Lộc rồi, vì trong bộ đinh có tên ấy. Quan ta quở sao được tự tiện, đơn quan chưa cho đã nạp thuế cho Lâm Lộc. Rồi quan sức nạp số bạc thuế cho lý trưởng Vạn Tường, còn cái thẻ thuế mà làng Lâm Lộc bị thu.

Tội nghiệp tên Liễn, lúc ấy lo chạy mượn được 2$00, còn thiếu 0$50 thì lý trưởng Lâm Lộc cho mượn.

Thế là 1 suất đinh mà nạp thuế cả 2 làng. Không rõ lý Lâm-lộc có trả lại cho ý không?

D A

Quan binh và lính đến xét giấy ba tăng tại chợ. — Nhiều bạn hàng bị phạt và kinh hoàng

Vì thuế ba tăng, trừ các thành phố ra, ở chợ bóa hương thôn, mỗi cuối năm quan địa phương có tờ thông sức về các lý hương kê khai mấy bài về các nghề nghiệp chịu thuế, như hàng buôn, hàng thịt, thợ cắp, thợ may v. v .., hạng 0$50, hạng 1$03, hay 2$06, vẫn có khai luôn. Có người mang ra buôn bán ở chợ, thì đã có thuế chợ, thuế lều, còn phần đông dân làm nông là người đi mua đồ ăn hoặc bán bót một đôi đồng lẻ. một vài con gà, nhánh cau, trái mít v. v., rồi lấy tiền tiêu dùng, chớ có phải là chuyên nghề buôn bán mà lãnh ba tăng. Thế mà ngày 3 tháng 6 ta (11-6-37) tại chợ Trọm, thuộc làng Vạn Mỹ, tổng Nghĩa An, phủ Tư nghĩa, giữa buổi chợ mai, thình lình thấy có quan Giám binh và 4 người lính khố xanh (không rõ trú ở đâu mà) thì giới bắn bài, kéo đến chợ xét bối giấy ba tăng của bọn hàng.

Buôn bán ở chợ quê, đâu là người có lãnh ba tăng, cũng không mang theo, huống phần đông là người bán mấy gói mắm vặt, làm gì có ba tăng? Vì thế nên nhiều người bị phạt bạc 0$50 rồi quan cấp cho một cái giấy. Đó là những người bạc buôn. Còn phần đông thì ấy quan và lính xét bắt đám lông kinh hoàng, kẻ chạy trốn ngổ nhỡ người chạy núp nơi nọ, kẻ mất đồ mua, người mất vật bán, cả một cuộc khám xét bắt ngờ ấy, tiếng than vãn nổi mồi trong vùng, trải có mấy hôm, làm cho cái quang cảnh chợ ngày mùng 5 mất vẻ sum họp.

Bạn hàng ngồi chợ ngày thấy sưa lắm. Nghe lý hương nói tại có đơn kêu nài lên quan địa phương về sự thuế chợ thân sự sẽ bị bãi thuế. Không rõ quan sẽ xét xử thế nào.

P. V.

Dĩa hát VICTOR
Phụng - Hào 1937

Miles Phùng Há, Tư-Sạng.
M.M. Năm-Châu, Tư-Út ca nhiều bản mới đặc sắc. Dĩa hát bộ Saigon TÂN-THÀNH BAN danh tiếng nhất ở Nam-kỳ. Hướng-đạo, hát Cao Miên, đờn ngũ âm.

Đại-lý dĩa VICTOR, máy hát DOUGLUS và máy VICTROLA

RCA

LÊ-VĂN-TÀI
82 -:- rue G. Guynemer -:- 82
SAIGON

Những số quốc-trái trúng mà chưa ai lãnh

(Tiếp theo)

Lần xổ thứ 86 (1er-3-36)

Số trúng 1000$:
70,508

Số trúng 500$:
23,852 - 52,647

Những số sau nầy trúng 100$:

1 619	49 532	70 159	76 901	86 509
2 020	51 876	70 258	76 927	87 080
2 124	52 093	70 267	76 929	88 815
4 288	52 538	70 296	77 043	91 812
4 464	52 833	70 330	77 116	93 233
7 152	52 871	70 509	77 412	93 268
10 536	53 239	70 551	77 596	93 499
12 438	54 653	70 831	77 986	95 563
14 331	55 335	70 920	78 113	96 311
14 599	57 039	71 234	78 695	96 313
16 072	57 732	71 338	79 151	97 512
17 871	57 745	71 583	79 265	97 624
18 994	58 073	71 792	79 302	98 492
19 142	58 074	71 976	79 368	99 535
19 531	58 484	72 174	79 455	100 060
21 815	58 537	72 198	79 460	100 303
27 259	59 037	72 327	80 119	100 460
27 856	59 614	72 478	80 215	100 793
28 768	59 664	72 499	80 356	101 194
29 384	60 318	72 814	80 556	101 707
30 213	61 469	73 254	80 594	103 211
30 607	61 627	73 528	80 606	104 770
30 790	63 738	73 808	80 863	105 318
31 386	65 248	73 832	80 747	107 436
32 198	65 418	73 903	80 966	107 634
32 383	66 618	74 661	81 003	107 926
33 296	67 029	74 809	81 305	108 501
35 221	67 545	74 854	81 316	109 368
35 518	68 275	74 895	81 799	109 636
36 046	68 380	74 986	81 921	110 409
36 154	68 676	75 563	82 213	111 026
36 760	68 680	75 624	82 237	111 440
36 912	68 681	75 692	82 284	112 699
39 210	68 724	75 718	82 354	112 773
39 972	68 757	75 746	82 463	117 083
41 159	68 785	75 897	82 620	117 417
41 709	68 868	76 002	82 762	119 796
42 462	68 919	76 133	83 097	120 999
42 915	68 929	76 172	83 415	121 748
43 153	68 947	76 293	83 462	121 937
43 207	69 210	76 359	83 918	122 133
46 294	69 212	76 522	84 680	123 144
46 328	69 351	76 721	85 069	123 264
46 514	69 629	76 803	85 668	123 311
46 767	70 063	76 829	86 391	123 544

(Còn nữa)

DỊP MAY HIẾM CÓ

CHÈ TÀU MỚI ĐẾN TỚI VIỆT - NAM

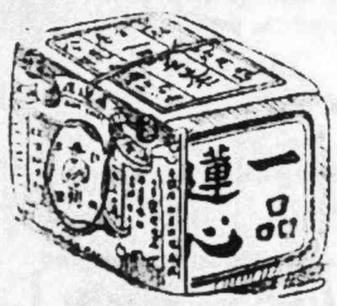

CHÈ NHẤT PHẨM
TAM-TINH
NGỌC-PHƯỚC

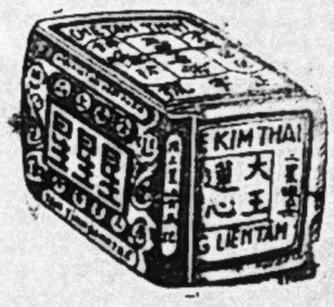

CÁC THỨ CHÈ NÀY NHỎ CÁNH XANH NƯỚC VÀ HỢP VỆ SANH

Năm nay lại ngon hơn năm ngoái, xin các Ngài mua mau kẻo hết.

KIM - THAI xuất phẩm

BÁ = TƯỚC MÔNG = THÈ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 190 — *Dịch-giả:* Nam-Son

VI

Bữa tiệc

Cố nhiên là khi để chưn vào phòng ăn, ai nấy đều ngơ ngẩn nhìn nhau mà tự hỏi không biết tại sao họ đến hội hiệp trong cái nhà mà họ không muốn đến và không nên đến nữa, đàn ông thì vì lẽ phải thận trọng trong lúc mới giao và đối với một người tông tích cùng của cải rất bí mật; đàn bà thì vì lẽ trong nhà ấy không có đàn bà để tiếp họ.

Nghe bá tước mời, bà Đăng-lát tự nhiên bước tới một bước, Vinh-pho cũng nghe như có sức mạnh gì đẩy ông tới gần bà Đăng-lát mà cặp tay bà; cả hai người đều có vẻ bở ngở ngượng ngùng. Nhứt cử nhứt động của hai người không thoát khỏi cặp mắt của bá tước.

Chung quanh bàn ăn, bá tước ngồi giữa bà Đăng-lát và Mát-xi-mi-liêng; Đờ-bờ-ray ngồi giữa Ca-van-cân-ti và Ân-đờ-rê-a; Sa-tô Rờ-nô ngồi giữa bà Vinh-pho và Mát-xi-mi-liêng.

Bữa tiệc dọn theo cách bên đông phương, vô cực kỳ sang trọng, không khác gì một bữa tiệc của các nàng tiên trong truyện A-rạp. Bao nhiêu trái cây qui lạ chồng chất trong những cái chậu Tàu; những thứ chim hiếm có, những thứ cá kỳ quái bày ra trong những đĩa bằng bạc; còn rượu, thôi thì đủ cả các thứ có danh tiếng trong thế giới, đựng trong những cái ve hình thù rất kỳ khôi.

Nhìn vào bàn ăn, ai nấy đều tỏ vẻ lấy làm lạ. Bá tước vùng cười ra lên và nói:

— Các ngài bẩn cũng công nhận như tôi rằng người ta giàu có đến một trình độ nọ rồi không nghĩ đến những gỗ nhu cần mà chỉ mãn tìm những đồ dư dụng, phải không? Bán riết rồi chúng ta đến phải tự hỏi: vật thế nào gọi là vật lạ. Nghĩa là vật gì chúng ta không hiểu được. Vật thế nào gọi là vật đáng thích? Là vật chúng ta không thể có được Ấy, đời tôi chỉ lo có hai việc: một là tìm xem những vật không thể hiểu được, tìm sắm những vật không thể có được Và tôi thành công là nhờ tiền bạc và trí nhẫn nại. Tìm những vật ấy, tôi cũng dùng hết tâm trí như ông, ông Đăng lát, để lập một đường xe hỏi; như ông, ông Vinh-pho, để kêu án một người; như ông, ông Đờ-bờ ray, để bình một nước; như ông, ông Sa-tô Rờ-nô, để chim một người đàn bà; như anh, anh Mô-ren, để trị con ngựa chứng. Thí dụ, như các ông thấy trước mắt đó, để hai con cá, một con sinh cách Xanh-Bê-tẹt xít-bua năm chục dặm, một con sinh cách Na-bờ-lờ năm dặm, nằm chung với nhau trên một cái bàn, có phải là thú không?

Đăng-lát hỏi:

Hai con cá ấy gọi là cá gì?

Bá tước trả lời:

— Đây ông Sa-tô Rờ-nô trước kia có ở tại Nga, để ông nói tên một con; lại đây, ông Ca-van-cân ti, người nước Ý, ông sẽ cho ông biết tên con kia.

Sa-tô Rờ nô nói:

— Con cá nầy tuồng như tên là «Xít-tẹt-li».

— Phải rồi.

Ca van-cân-ti nói:

— Còn nếu tôi không lầm, thì con kia kêu là «lam-bờ-roa».

— Đúng lắm. Ông Đăng-lát, bây giờ ông hãy hỏi luôn các ông bắt cá ấy sinh ở đâu.

Sa-tô Rờ-nô không chờ Đăng-lát hỏi, trả lời ngay:

— Cá xít tẹt-li, chỉ ở sông Vôn-ga mới có mà thôi.

Ca-vân-cân ti cũng trả lời theo:

Tôi chỉ biết có hồ Phuy-da-rô có cá lam bờ-roa to như thế nầy.

— Phải, một con ở sông Volga, một con ở hồ Phuy-da-rô.

Các người khác đều la to lên:

— Không có lẽ.

Bá tước chặn ngay:

— Ấy, tôi chỉ thích những chuyện như thế, chuyện mà người ta ai cũng cho là không có thể có được. Tôi cũng như Nê-công hồi trước, cả đời chỉ lo tìm những chuyện mà người ta ai cũng cho là không có thể có được. Hai con cá nầy, thật ra cũng chẳng ngon gì hơn các thứ cá thường ở đây, vì những chỗ «không thể có» đó, mà rồi các ngài sẽ cho là ngon hơn nhiều...

— Nhưng làm thế nào mà chở hai con cá nầy đến Ba-ri đây?

— Trời đất, chỉ bỏ con nầy trong một cái thùng cùng với thứ rong rêu ở sông ấy, con kia trong một cái thùng cùng với rong rêu ở hồ ấy, rồi chở đi chở có khó gì chuyện ấy; như thế, cá «xit-tẹt-li» sống được 12 ngày, cá «lam-bờ-roa» sống được 8 ngày; hai con đều sống khi bọn bếp tôi bắt một con mà dầm sửa, một con dầm rượu. Ông Đăng-lát, tuồng như ông chưa chịu tin thì phải?

Đăng-lát vừa cười vừa trả lời:

— Tôi còn ngờ một chút.

Bá tước gọi Ba-tit-tanh.

— Ba-tit-tanh, bảo đưa con cá «xit-tẹt-li» và con cá «lam-bờ-roa» kia vào đây xem; các ngài nên biết cả hai con còn sống đó.

Đăng-lát ngồi sửng; còn bao nhiêu khách mời khác vỗ tay vang rầm.

Bốn người ở khiêng hai cái thùng, trong đương vùng vẫy hai con cá giống hệt hai con cá nằm trên bàn.

Đăng-lát hỏi:

— Mà sao lại mỗi thứ hai con?

— Vì có thể chết bớt một con.

Đăng-lát nói:

— Thiệt quả bá tước là người phong lưu nhất trên đời, và ai nói gì thì nói, chớ giàu là sướng hơn cả.

Bà Đăng-lát nối lời chồng:

— Bá tước lại là người có nhiều ý hay.

— Đều ấy thì tôi thiệt không dám nhận. Vì theo Bờ-lin kể thì hồi xưa, người Rô-manh cho chở từ Ốt-ti đến Rô-mờ những thứ cá mà họ gọi là «muy-luỵt». Thứ cá ấy sống thì xem rất đẹp mắt, mà đến khi nó chết xem cũng rất vui, và trước khi chết, nó đổi sắc đến ba bốn lần...

Đờ-bờ-ray nói:

— Phải, nhưng từ Ốt-ti đến Rô-mờ chỉ có bảy tám dặm thôi.

— Ông nói đúng đấy, nhưng nếu sinh sau Luy-qui-luỵt đến những mười lăm trăm năm mà không làm hơn người, thì còn có giá trị gì?

Ca-van cân-ti và Ân-đờ-rê-a ngồi nghe choáng cả mặt, nhưng không dám mở miệng.

Sa-tô Rờ-nô nói:

— Đều tôi khen ngợi hơn hết, là người nhà bá tước làm việc gì cũng mau lẹ quá chừng. Thưa bá tước, có phải bá tước mới mua cái nhà nầy đâu năm sáu hôm gì đây.

— Phải, tôi mới mua.

(Còn nữa)

TRỊ TẬN GỐC

Tuyệt nọc các chứng bịnh

Phong tình

Chỉ có thuốc

DƯ - ĐỘC BÁ - ỨNG - HOÀN

HIỆU

ÔNG - TIỀN

hay hơn hết, bát
cứ bịnh nặng nhẹ lâu mau
thế nào, dầu cho độc đi nữa thuốc

SƯU - ĐỘC BÁ - ỨNG - HOÀN

Hiệu Ô G-TIỀN cũng tống lôi gốc
độc ra dứt tuyệt khỏi căn
trừ cảng không hại
sanh dục không
hành bịnh
nhơn

Cam đoan chắc chắn, trăm người không sai một (chắc như vậy).

ĐÓN COI SỔ BÁO TỚI

bức thơ ở Pháp-quốc
gởi về khen tặng

Có bán khắp nơi

THUỐC LẬU Á-CHÂU

CÔNG HIỆU LẠ LÙNG!!

Thuốc này của vị Tân-y-Học mới phát minh ra rất là hiệu nghiệm, uống vào đến đâu thì bịnh lui đến đấy, người nhẹ uống độ 3 ve, người nặng uống độ 6 ve là tiệt nọc lành mạnh. Chất thuốc rất lành, không hại sinh dục. Đàn bà có thai cũng dùng được. 1 — Thuốc trị chứng lậu mới phát, tiểu tiện tức buốt, rất đau và ra mủ.

2 — Thuốc trị chứng lậu lâu ngày chưa được tiệt nọc, đi tiểu như thường, lúc trắng, lúc vàng, hoặc đùng đục như nước vo gạo, lần vần như màng dộn, như rai gà v. v. giá một ve 1$00, nếu tả giá 5$00.

Bán tại:

Á-CHÂU DƯỢC - PHÒNG

N° 127 phố Hàng-Bông

(Cửa-quyền) HANOI

Nắng mùa hạ!!

Ai nghĩ đến nắng mùa hạ thời tết cũng nghĩ ngay đến áo mặc mát. Vậy muốn được kiểu đẹp giá rẻ xin mời ngay lại hiệu:

AN - THÀNH

mà xem có đủ các thứ áo chemisettes kiểu mới: Chemisette qui moderne, 1$00; Elégant « Floral » c$80; Élégant coi élastique, c$90; Chemisel « Avia » c$90; maillots sport c$45; c$35; c$25; giầy trắng đế crêpe đặc biệt Chia-Khóa 1$50; hiệu Con Ngựa 1$30. Lại nội hóa có từ bọng c$40, c$60, c$70, c$80, c$90. Tuxor-cois rất đẹp 2$00 một thước, may một bộ quần áo tây chỉ hết có 5$250.

An-Thành

41 Rue de la Soie HANOI

HẾT KHÍ LỰC

Chữa rất cẩn thận, rất chắng hiến hiệu, khỏe vẻ lâu dài.

thì dùng thuốc: PARISIAN PILLS Giá bán 2 $ mới nhẹ đã lâu bình niên

LẬU CÓ MỦ

Đau sưng bàng quang, sưng hòn giới, sống giấy chầy mủ, cần cầu.

Thì dùng thuốc: BLEENOOL GIBERT - 2 $

TIÊM LA

Chữa rất cẩn thận, hiếu hiệu, hàn đàn, dễ đem theo khi đi chơi

Dùng thuốc COMPRIMÉS de GIBERT dùng thay thuốc 606 và thuốc tiêm rất lợi. Chữa bịnh này dùng thuốc gì cũng không khỏi, dùng thuốc này thì rất hiến hiệu.

Hộp năm mươi viên: 2 $

Gởi bán đảo và recommandée nếu hiệu nhận được tiền, chèque hay mảng đa. Muốn gởi theo lối lĩnh hóa giao ngân, hãm trong thơ hỏi mua thuốc độ mười số tiền giá thuốc.

Viết thơ mua thuốc và hỏi cách hiếu và lời chỉ bảo tại:

Phe GIBERT, 18, Rue d'Aubagne, M. MARSEILLE

Chưa thuốc: các hào chế tốt.

Trời nóng giết người

Các nhà có con nít nên để ý

Lúc này khi trời độc địa nóng nực, nếu con người mà nhất là trẻ con thường hay sanh ra ban cua, ban trắng, ban đỏ, ban đất, trái trời, trái rạ, trái giống, v. v. làm cho nóng nẩy trong mình như lửa đốt, hay là cơn nóng cơn lạnh, miệng lưỡi khô khan khát nước, nhức đầu, tê chi rã liệt, nếu không sớm trị để lâu nhập vào tâm, Can, Tỳ, Phế làm cho nóng mê man sốt, nói xàm, hết sức nguy hiểm cho tánh mạng vô cùng, hãy dùng thuốc THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG-TIỀN trong 5 phút hết liền. Chắc như vậy. Mỗi gói: 0$10

Người kén xỏ cách nào?

Dùng thuốc tiêu xỏ hiệu ÔNG TIỀN gọn, đẹp vì không đắng không hôi không phạt ti, không đau bụng, khỏi cần kiêng cữ, lúc dùng cứ việc ăn uống như thường mà xỏ vô số đâm đanh phần đo và sên lại. Mỗi gói: 0$10

Thuốc ho bổ phổi

hiệu ÔNG-TIỀN

Trị ho gió, ho phong, ho cảm, ho cảm ho hen, ho có đàm hoặc không đàm cũng đều bổ có thai mà ho, ho sinh hậu, dùng đến thuốc này, quí Ngài cũng sẽ vui lòng khen tặng vô cùng. Mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi và hãi chi cuộc Saigon, 228, rue d'Espagne, Dakao, 186 Boulevard Albert 1er bán chạy nhất.

Các Ngài nên DÙNG

những RƯỢU HẢO-HẠNG

làm ở bên PHÁP

Rượu vang hảo-hạng *BORDEAUX* trắng và đỏ

Rượu vang tốt *BOURGOGNE* « Chauvenet »

Rượu bọt *MOUSSEUX* comte de *VILLIERS*

Rượu sâm-banh *CHAMPAGNES CHARLES HEIDSIECK* ou *LOUIS D'ARZELLES*

BÁN Ở HIỆU

POINSARD & VEYRET

HAIPHONG – HANOI

và các hàng tạp-hóa to.

Représentant pour l'Annam

Trần-Cương — *Rue Verdun* — TOURANE

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu hôi — Làm cho khỏi-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được sán-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sốt, lở, ghẻ — Giải suy yếu ri li ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chắng đã đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ Bạch-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi xo phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, mỏi khô — Kém ăn ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi lắm mồm, chiêm-bao mộng mỵ vân vân.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh-tạ ơn đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi nghiệm ơn thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc này tẩy toàn tinh chất của người một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi thêm huyết, tăng cho « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn nghị chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN

« . . . . Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM mật ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

TA NÊN ĐỂ Ý

Xin giới thiệu các Ngài, nếu muốn bỏ thuốc phiện mà không bỏ được người lại không mất nhọc, lại không sinh bịnh, thì uống ngay thuốc cai NHA PHIẾN HOÀNG-VĂN-ÁP hết nặng thế nào chỉ 5 hay 10 lọ là bỏ ngay được. chính tôi là Lê-xuân-Nguyên ở làng Lạc-thiện poste Linh-cẩm tôi đã mua đáp cho người làng tôi thì 10 người đã bỏ được, người nào bóc tốt khỏe mạnh, vì hàng tôi thấy hết thuốc này là một cái nợ cho gia đình nhiều nỗi, thì tôi thay mặt các bạn cảm ơn, và nhờ ông chủ đăng bài này lên báo, để mọi người biết mà dùng, vì có thứ thuốc cai NHA PHIẾN công hiệu và có ích cho đồng bào, thì ai định bỏ thì nên dùng thuốc này, tôi được ơn, đáng có lời, vậy ai ở gần tôi muốn mua thì tôi mua đáp giá 1$00 5 lọ, còn ở xa cứ gởi thư về HOÀNG-VĂN-ÁP 47 Ninh-Xá BẮC-NINH (Tonkin) mà mua, đây theo bài của người ta tôi đăng, vậy ai muốn bỏ được mau chóng xin cứ tin dùng khác rõ, còn nói thiên, nói thánh như mọi người thì hiển hiệu không dám nói, vậy mua gởi ít tiền cần lĩnh hóa giao ngân.

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XÀNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

S	SHELLCOOL
H	SHELL A CYL
E	HUILE SHELL
L	GRAISSE SHELL
L	

biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

CÓ MỘT, KHÔNG HAI

100 người có tới 90 người bị bịnh PHONG-TÍCH. Lắm khi bị bịnh mà không hiểu bịnh gì, đặt bậy dưới nầy nói rõ:

Cơm no, rượu say, nặng hơi tình dục hoặc ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay, nên thọ bịnh, gọi là bịnh PHONG-TÍCH, không phải đau dạ dầy, không phải đau bụng bình-nhiên.

Khi thọ bịnh: Thấy: đầy hơi, tức ngực, chán cơm không biết đói, ăn thêm tiêu, bụng sổ bình bịch, khi ăn uống xong rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng khi đau bụng, đau ran trên rốn, người thường ngáo ngán, buồn bã chán ăn, bị lâu năm sẽ một nặng, đau bụng dầy. Chỉ một vài liều:

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

Mấy đã chịu hoặc khỏi ngay, không hề uống phải vị gì đắn bổ có thể uống được.

Mỗi liều một bịnh uống giá: 0p.30

Mỗi liều hai bịnh uống giá: 0p.50

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Ấn-tín K — tiếp 1936

178 bis Lachtray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vĩnh-Tường, 65, phố Gia-Long;
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số Quảng-Cư;
NHATRANG: Kim-Anh, Librairie;
PHANTHIẾT: Lê Nam-Hưng, Commerçant;
QUINHON: Đồng-Lập, Annam Khái-Định;
QUANGNGAI: Chế-Hoàng & Đông-Vị;
SOCTRANG: Hy-văn-Mạnh, Maire à Cantou;
VINH: Hà-thị-Lan Maison Tinh-Hưng;
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin;
THAKHEK: Đào-Tiến Maison Khởi-Khởi-Tín;
LUANGPRABANG: Trần-văn-Chả, Entrepreneur

Các tỉnh khắp Trung Nam Bắc có đại-lý.

Trong mùa viêm nhiệt, muốn tránh khỏi các chứng bịnh vặt, nên có sẵn trong mình một ve dầu Đại-Quang

DẦU ĐẠI - QUANG

Mùi thơm dịu, không nóng gắt, rẽ tiền, công hiệu rất mau.

Dầu Đại-Quang hay khu phong, giải cảm, trừ tà uế, tránh khỏi các chứng bịnh thiên thời, gặp khi nhức đầu, đau bụng, ngạt mũi, chóng mặt, cảm mạo sương hàn, trúng phong, trúng thử, sốt, rét, hoặc say rượu, say sóng, xoa dầu này liền kiến hiệu ngay, có sẵn ve dầu Đại-Quang trong mình thì khỏi lo tật bịnh chi hết.

Ve lớn giá bán 0$20 — Ve nhỏ giá 0$10. Khắp các nơi trong cõi Đông-Pháp đều có đại-lý.

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

Tổng-cục tại CHOLON — Phân cục tại HANOI, 29, Phố Hàng-Ngang

Tiểu thuyết « Sư Đầu Quái Hiệp » đã ra số 6 để biếu không. xin Quí-Khách nhớ đón xem

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG